

NHỮNG ĐIỂM MỚI TRONG DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG VỀ VĂN HÓA

Nguyễn Huy Phòng*

Tóm tắt: Cùng với những điểm mới trong chủ đề Đại hội; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đẩy nhanh phát triển khoa học và công nghệ gắn với hệ sinh thái khởi nghiệp, sáng tạo,... thì lĩnh vực văn hóa cũng được Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng đưa ra nhiều quan điểm chỉ đạo mới nhằm khai thác hiệu quả sức mạnh mềm văn hóa, tạo động lực để hiện thực hóa khát vọng xây dựng nước Việt Nam thịnh vượng và hùng cường.

Từ khóa: Dự thảo các văn kiện, Đại hội XIII, Văn hóa.

Mở đầu

Xuyên suốt trong các mục, phần viết về chủ đề xây dựng, phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam trong *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng* (gọi tắt là *Dự thảo*) là khơi dậy, phát huy mạnh mẽ những giá trị văn hóa độc đáo của dân tộc; tinh thần, trí tuệ, sức sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám vươn lên của con người Việt Nam để cùng với các nguồn lực khác sớm hiện thực hóa khát vọng xây dựng một nước Việt Nam hùng cường. Điểm chung trong kết cấu của các mục, phần viết về văn hóa, con người Việt Nam là sau khi khẳng định những thành tựu nổi bật, những hạn chế, bất cập trong công tác xây dựng, phát triển văn hóa, con người thời gian qua, *Dự thảo* chỉ ra nguyên nhân dẫn đến thành công, hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm, từ đó đề ra mục tiêu, quan điểm chỉ đạo; phương hướng và nhiệm vụ xây dựng, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong những năm tiếp theo.

Nếu trong Báo cáo chính trị tại Đại hội XII, mục VII có tiêu đề: “Xây dựng, phát triển văn hóa, con người” thì lần này trong *Dự thảo* nhấn mạnh vào mục tiêu cụ thể trong công tác

xây dựng văn hóa, con người là: “Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam” nhằm nhấn mạnh đến tầm quan trọng của hệ giá trị văn hóa dân tộc và sức mạnh tiềm ẩn trong mỗi người Việt Nam cần được nhận diện, khơi thông và phát huy mạnh mẽ trong giai đoạn hiện nay. Bên cạnh đó, *Dự thảo* lần đầu tiên nêu ra những luận điểm quan trọng trong công tác lãnh đạo văn hóa, đó là: Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ đổi mới; phát huy yếu tố văn hóa để thực sự là đột phá phát triển kinh tế, xã hội; phát triển đi đôi với giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch; nâng cao văn hóa ứng xử của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đảng viên; gia tăng sức mạnh mềm văn hóa; hình thành con người tử tế, giàu lòng nhân ái, khoan dung, chân thành, tín nghĩa, trọng đạo lý, đức tính cần cù, chăm chỉ, tiết kiệm, sáng tạo;...

Đánh giá cụ thể về những điểm nổi bật trong *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng* có thể nhận thấy ở những phương diện sau:

1. Những thành tựu trong phát triển văn hóa, con người Việt Nam

Những năm qua cùng với sự phát triển nhanh, đồng bộ, toàn diện của các lĩnh vực

* TS. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

kinh tế, chính trị, xã hội, lĩnh vực văn hóa cũng có nhiều khởi sắc với đời sống vật chất và tinh thần không ngừng được cải thiện, nâng cao, đáp ứng tốt nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Đánh giá về những thành tựu đạt được trong lĩnh vực văn hóa, *Dự thảo* nhận định: “Các lĩnh vực, loại hình, sản phẩm văn hóa phát triển ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu mới, nhiều mặt của đời sống xã hội. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa được kế thừa, bảo tồn và phát huy. Văn hóa trong chính trị và trong kinh tế bước đầu được coi trọng và phát huy hiệu quả tích cực. Hoạt động giao lưu hợp tác và hội nhập quốc tế về văn hóa khởi sắc. Phát triển toàn diện con người Việt Nam đang dần trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Việc phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái, phương hại đến văn hóa, lối sống con người được chú trọng” (1).

Đối với một số lĩnh vực cụ thể của đời sống văn hóa, thời gian qua nhiều di sản văn hóa của Việt Nam được UNESCO công nhận, tôn vinh (như Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ, 2011; Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ, 2012, Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, 2014; Thực hành tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ của người Việt, 2016; Hát Xoan Phú Thọ, 2017; Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ, 2017), tạo những điểm nhấn để kích cầu, đẩy mạnh phát triển du lịch, dịch vụ. Hệ thống các cơ quan báo chí thông tấn ngày càng đổi mới, hiện đại, đồng bộ, đem đến nhiều sản phẩm văn hóa phong phú, độc đáo, đáp ứng tốt nhu cầu chia sẻ thông tin, trao đổi kinh nghiệm, vui chơi, giải trí của mọi tầng lớp nhân dân. (Theo thống kê, hiện cả nước có 868 cơ quan báo chí, 184 cơ quan báo chí in, 660 tạp chí in, 24 cơ quan báo điện tử độc lập, 2 đài phát thanh - truyền hình quốc gia, 64 đài địa phương và 5 đơn vị hoạt động truyền hình của các bộ, ngành với tổng số 87 kênh phát thanh và 191 kênh truyền hình).

Hạ tầng thông tin và truyền thông phát triển khá hiện đại, rộng khắp, kết nối với quốc tế và bước đầu hình thành siêu xa lộ thông tin. “Cáp quang hóa đến cấp xã, thôn, bản với trên 1 triệu km, phủ sóng thông tin di động đến 98% người dân với công nghệ hiện đại, thuộc nhóm các quốc gia thử nghiệm thành công sớm công nghệ 5G” (2).

Đời sống văn hóa phong phú, đa dạng là động lực quan trọng để mỗi cá nhân không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân, nâng cao chất lượng cuộc sống. Những năm qua, không chỉ GDP bình quân đầu người tăng từ 1.332 USD năm 2010 lên khoảng 3.000 USD năm 2020; tuổi thọ trung bình tăng từ 72,9 tuổi năm 2010 lên 73,7 tuổi vào năm 2020 mà chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam liên tục được cải thiện, “thuộc nhóm các nước có mức phát triển con người trung bình cao của thế giới (từ mức 0.654 năm 2010 lên mức 0.694 năm 2017, xếp thứ hạng 116/189 quốc gia và vùng lãnh thổ)” (3).

Đó là những thành tựu nổi bật, đáng tự hào trong lĩnh vực xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam những năm qua được *Dự thảo* đánh giá một cách khái quát, cơ bản nhất.

2. Những hạn chế trong phát triển văn hóa, con người Việt Nam

Bên cạnh những thành tựu đạt được thì lĩnh vực văn hóa trong thời gian qua cũng bộc lộ nhiều hạn chế, *Dự thảo* nêu rõ: “Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý văn hóa còn nhiều bất cập, nhiều nơi còn khoán cho ngành văn hóa; năng lực đổi mới còn thấp, lúng túng, chậm trễ trong việc thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về văn hóa. Đầu tư cho văn hóa chưa đúng mức, dàn trải, hiệu quả chưa cao” (4).

So với các lĩnh vực kinh tế và chính trị, thì văn hóa chưa được quan tâm tương xứng, chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước. Vai

trò của văn hóa trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần. Thiếu những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tâm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người. Chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp nghiêm trọng về một số mặt văn hóa, đạo đức, lối sống, gây bức xúc xã hội. Môi trường văn hóa, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực. Hệ thống thông tin đại chúng còn nhiều hạn chế; một số cơ quan báo chí có biểu hiện xa rời tôn chỉ và thương mại hóa; quản lý mạng xã hội còn bất cập. Chênh lệch về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng miền còn lớn, đời sống văn hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, hạn chế. Chất lượng và số lượng đội ngũ cán bộ văn hóa chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển văn hóa trong thời kỳ mới. Việc giới thiệu, quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài chưa mạnh; tiếp nhận tinh hoa văn hóa nhân loại có mặt còn nhiều hạn chế.

Bên cạnh đó, công tác quản lý nhà nước về văn hóa, nghệ thuật, tôn giáo, tín ngưỡng và thông tin truyền thông còn bộc lộ nhiều lỗ hổng. Công tác thông tin, truyền thông trong nhiều trường hợp chưa chủ động. “Một số cơ quan báo chí buông lỏng quản lý; còn xảy ra vi phạm pháp luật và đạo đức nghề nghiệp người làm báo, đưa tin xấu, độc, sai sự thật ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân” (5).

Một trong vấn đề nhức nhối trong đời sống văn hóa thời gian qua chậm được khắc phục, có chiều hướng gia tăng với những biểu hiện tinh vi, phức tạp, đó là “hiện tượng đạo đức, văn hóa xã hội xuống cấp trong gia đình, học đường và xã hội gây bức xúc trong xã hội... Hiện tượng thương mại hóa trong tôn giáo tồn tại ở một số nơi” (6).

Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trên là do những rào cản về nhận thức thiếu đồng

bộ, nhất quán; chưa đánh giá đầy đủ vai trò, tiềm năng, lợi thế của văn hóa; năng lực của con người Việt Nam trong phát triển đất nước. “Trong một số trường hợp còn chưa có sự thống nhất trong nhận thức và hành động về hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và gắn kết giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường” (7).

Những bất cập, hạn chế trong xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam thời gian qua có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan tác động, đặt ra nhiều vấn đề cần phải “chấn hưng” để nhân tố văn hóa, con người thực sự trở thành sức mạnh nội sinh quan trọng trong phát triển bền vững đất nước hiện nay.

3. Định hướng phát triển văn hóa và con người Việt Nam

Để phát huy những thành tựu đạt được, khắc phục những bất cập nảy sinh, đón nhận những thời cơ mới, trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, *Dự thảo* nhấn mạnh cần phải “Tăng cường xây dựng con người và nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển, tài năng, trí tuệ, phẩm chất con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” (8). “Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng đảm bảo phát triển bền vững. Phải có cơ chế, chính sách phát huy tinh thần cống hiến vì đất nước, mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân” (9).

Mặc dù trong *Dự thảo* văn kiện lần này, lĩnh vực văn hóa, con người chưa trở thành một trong những đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030, tuy nhiên trong chủ đề chiến lược, vẫn đề phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam được đặc biệt nhấn mạnh: "Khơi dậy khát vọng dân tộc thịnh vượng và hùng cường, phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh thời đại, huy động mọi nguồn lực, phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đến năm 2030 trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, thuộc nhóm trên của các nước có thu nhập trung bình cao" (10). Đồng thời trong 3 đột phá chiến lược mà *Dự thảo* đề ra, mặc dù lĩnh vực văn hóa, con người không được tách thành một đột phá nhưng được lồng ghép và nhấn mạnh trong đột phá thứ hai với nội dung quan trọng là: "Phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh toàn dân tộc; khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên, ý chí tự cường và lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội; xây dựng môi trường và đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh, hội nhập quốc tế; đề cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức xã hội, sống và làm việc theo pháp luật" (11).

Với mục tiêu xuyên suốt trong *Dự thảo* là huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc hiện thực hóa khát vọng xây dựng nước Việt Nam cường thịnh và hùng cường mà điểm tựa vững chắc là nền tảng văn hóa với những giá trị bền vững được hun đúc qua nhiều thế hệ; là sức mạnh nội lực của con người, của truyền thống dân tộc, vì thế cụm từ "khơi dậy, phát huy" giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam được đặc biệt nhấn mạnh, thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước trong việc khơi thông nguồn lực đặc biệt của văn hóa đối với sự phát triển bền vững đất nước hiện nay.

Bên cạnh đó, *Dự thảo* cũng đề ra quan điểm phát triển văn hóa, con người Việt Nam những năm tới với những điểm nhấn quan trọng như: "Phải thực sự coi trọng phát triển văn hóa, xã hội và con người tương xứng với phát triển kinh tế. Tập trung phát huy giá trị văn hóa, trí tuệ và sức sáng tạo của con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng và sức mạnh dân tộc" (12). "Xây dựng, phát huy yếu tố văn hóa để **thực sự là đột phá** phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế. Khơi dậy tinh thần yêu nước, tinh cộng đồng, ý chí tự cường, tự hào dân tộc và khát vọng vươn lên... Phát triển đi đôi với giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, khắc phục tình trạng lạm dụng tiếng nước ngoài... Đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong văn hóa ứng xử của người lãnh đạo, cán bộ, công chức và đảng viên" (13).

Đó là những định hướng lớn, cơ bản mà *Dự thảo* đặc biệt nhấn mạnh, phù hợp với đặc điểm, tình hình phát triển đất nước và xu thế phát triển chung của thế giới trong hiện tại và tương lai.

4. Một số nhiệm vụ đặt ra trong phát triển văn hóa, con người Việt Nam

Để phát huy những mặt tích cực, khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác phát triển văn hóa, con người thời gian qua cũng như dành mọi nguồn lực để tập trung khơi dậy, phát huy giá trị, nguồn lực văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam, *Dự thảo* đã đề ra nhiều nhiệm vụ quan trọng như:

Thứ nhất, tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới. Quan tâm chăm lo công tác giáo dục, bồi dưỡng và bảo vệ trẻ em, thiếu niên, nhi đồng. Tăng cường công tác giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho thanh niên. Thực hiện những giải pháp đột phá nhằm ngăn chặn

có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam. Đẩy mạnh giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Thứ hai, phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa; hình thành những con người tử tế trong xã hội. Xây dựng, phát huy yếu tố văn hóa trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư để văn hóa thực sự là động lực đột phá phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế. Khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tự hào dân tộc, tính cộng đồng và khát vọng vươn lên. Đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong văn hóa ứng xử của người lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và đảng viên. Khuyến khích tạo điều kiện để mọi người dân được phát huy các năng lực tự do sáng tạo trong đời sống kinh tế, xã hội. "Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa, **con người tử tế, giàu lòng nhân ái, khoan dung, chân thành, tín nghĩa, trọng đạo lý, đức tính cần cù, chăm chỉ, tiết kiệm, sáng tạo**" (14). (Đây là một nội dung mới so với quan điểm xây dựng, phát triển con người Việt Nam được Đại hội XII khẳng định: Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: **yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo**).

Thứ ba, xây dựng môi trường văn hóa thật sự trong sạch, lành mạnh, cải thiện điều kiện hưởng thụ văn hóa của nhân dân; khắc phục bệnh thành tích, bệnh hình thức, thực hiện các chuẩn mực văn hóa gia đình Việt Nam âm no, hạnh phúc, tiến bộ và văn minh. Phát huy vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ. Phát huy các nhân tố tích cực, nhân văn trong các tôn giáo, tín ngưỡng. Phê phán

và ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở trong sạch, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh. Phát huy ý thức tự giác của toàn dân xây dựng và thực hiện các chế tài, quy định, quy ước xã hội, bảo đảm công bằng về cơ hội và thụ hưởng văn hóa. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả của các loại hình văn hóa, văn nghệ. Chú trọng nâng cao giá trị tư tưởng, nghệ thuật, đồng thời đảm bảo tự do, dân chủ trong sáng tạo văn học, nghệ thuật; khuyến khích những tìm tòi mới làm phong phú thêm bản sắc văn hóa Việt Nam; hạn chế các lệch lạc, các sản phẩm chạy theo thị hiếu tầm thường.

Thứ tư, đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam. Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho các thế hệ sau... Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên Internet. Kiên quyết đấu tranh loại bỏ các sản phẩm thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục.

Thứ năm, đổi mới toàn diện nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa. Cần ưu tiên những nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa, tránh đầu tư dàn trải. Đổi mới, hoàn thiện các thiết chế văn hóa từ Trung ương đến cơ sở. Đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ. Không bỏ trí cán bộ làm công tác văn hóa kém năng lực,

thiếu bản lĩnh, khắc phục tình trạng thiếu hụt đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa.

Thứ sáu, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa. Xây dựng Việt Nam thành địa chỉ hấp dẫn về giao lưu văn hóa quốc tế. Tích cực tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với thực tiễn Việt Nam, đồng thời chủ động, nâng cao sức đề kháng của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh thiếu niên đối với các văn hóa phẩm ngoại lai độc hại; từng bước đưa văn hóa Việt Nam đến với thế giới.

Có thể nói, để phát triển nhanh và bền vững đất nước, phấn đấu đến năm 2030 là nước công nghiệp hiện đại, người dân có thu nhập trung bình cao thì việc khơi dậy, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, lâu dài. Việc khơi dậy, phát huy tốt những giá trị, tiềm năng văn hóa độc đáo, sức mạnh của con người Việt Nam sẽ tạo động lực, niềm tin và những đột phá mới để hiện thực khát vọng "hóa rồng", xây dựng nước Việt Nam cường thịnh như mong ước bao đời của người dân nước Việt.

N.H.P

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng* (Tài liệu sử dụng

tại Đại hội Đảng bộ cấp Huyện, cấp Tỉnh và tương đương), Nhà in Sự thật, Hà Nội, 2020, tr. 6.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 13.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 102.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 16.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 114.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 199.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 118.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 30.

9. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 127.

10. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 123.

11. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 130.

12. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 118.

13. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 230.

14. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng*, sđd, tr. 149.

Nguyễn Huy Phòng: *New points in the Draft Party documents concerning culture issues submitted to the 13th National Party Congress*

In addition to the new points of the theme of the congress, the issues of development of the socialist-oriented market economy, fundamental and comprehensive reform of education and training, science and technology development associated with the start-up and creativity ecosystem, the cultural issues are presented with the new guiding viewpoints in the Draft Party documents submitted to the 13th National Party Congress. These new guiding viewpoints will allow to effectively exploit soft power of culture, create a momentum for realization of the aspiration to build a prosperous and powerful country of Vietnam.

Keywords: Draft Party documents, 13th National Party Congress, culture.